

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH TƯỜNG
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số:11/2023/HS-ST
Ngày 16 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH TƯỜNG, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Minh Ái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Triển và ông Phùng Văn Thông

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vinh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Tường tham gia phiên toà:
Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Tường, tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2022/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 90/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Văn C, sinh ngày 01/9/1990, tại Vinh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã Bồ Sao, huyện Vinh Tường, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Lao động Tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn L và bà Nguyễn Thị N; vợ : Ngô Thị T; con: có 02 con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2022 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn B - Luật sư Văn phòng luật sư Thiên An Lương đoàn luật sư tỉnh Phú Thọ; địa chỉ: Tầng 2, số nhà 402, đường Trần Phú, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người có liên quan trong vụ án bị triệu tập:

Chị Lê Thị Ngọc B, sinh năm 1994; địa chỉ: Đội a, xã Thượng Trung, huyện Vinh Tường, tỉnh Vinh Phúc.

Chị Bùi Thị V, sinh năm 1995; địa chỉ: Khu a, xã Đại Đồng, huyện Vinh Tường, tỉnh Vinh Phúc.

Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Đ, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn H, xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Anh Phùng Hữu D, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Đ, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu a, xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 2001; địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn L, xóm B, tổ dân phố Long Trì, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ sáng ngày 04/6/2022 Đinh Văn C, đi đến khu vực Cầu Chó thuộc tổ dân phố N, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, C gặp hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi 04 viên ma túy kẹo với giá 300.000đ/01 viên và 02 túi ma túy ketamine với giá 2.000.000đ/01 túi, hết tổng số tiền 5.200.000đ. Sau khi mua được ma túy, C cất số ma túy trong túi quần đang mặc và đi chơi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, C đi dự sinh nhật của Lê Thị Ngọc B tại quán Burn ở Khu TTMT và nhà ở Phúc Sơn, xã Thượng Trung, huyện Vĩnh Tường cùng Nguyễn Văn H, sinh năm 1982; Nguyễn Đức N, sinh năm 1983; Phùng Hữu D, sinh năm 1983; Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; Bùi Thị V, sinh năm 1995 và một số người bạn của B.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong một số người bạn của Bích đi về trước, còn lại C, H, H, N, B, V, D. C rủ H, H, N, V, D, B đi đến quán karaoke Thiên Hà ở Trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn, xã Thượng Trung, huyện Vĩnh Tường do bà Lê Thị L, sinh năm 1979, ở thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường là quản lý để hát, mọi người đều đồng ý. Khi đến quán, Chuyên đến quầy lễ tân thì gặp Đỗ Văn Đ, sinh năm 2001 đặt một phòng hát, Đ đồng ý và hướng dẫn lên phòng 301 của quán để hát. Khi đi vào phòng 301, C, H, H, N, B,

V, D hát, uống bia với nhau. Đến hơn 23 giờ cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy và có sẵn ma túy kẹo, ketamine mua từ sáng nên C lấy túi có 04 viên ma túy kẹo và 02 túi ma túy ketamine đút trong túi quần để lên mặt bàn kính để sử dụng và cho ai có nhu cầu thì sử dụng. C đi ra hành lang tầng 3 của quán để gọi nhân viên đem đĩa sứ, thẻ nhựa lên làm dụng cụ để xào ma túy ketamine. Khi ra đến hành lang tầng 3, C nhìn thấy 01 thẻ nhựa loại thẻ sinh viên của Đạo làm rơi trước đó, C nhặt lên và gọi vọng xuống “*Cu ơi, cầm cho anh mượn cái đĩa*”. Nghe thấy vậy, Đ đi vào trong khu bếp của quán lấy 01 đĩa sứ màu trắng đem lên hành lang tầng 3 đưa cho C rồi đi xuống tầng 1. C cầm đĩa sứ, thẻ nhựa đi vào phòng 301 để trên mặt bàn kính gần vị trí để ma túy trước đó. C lấy túi ma túy kẹo bẻ đôi mỗi viên rồi cầm ở tay phải đi chia cho N, B, V, H, H mỗi người nửa viên, D 02 nửa viên và nói “*Chơi đi*”, mọi người hiểu ý C rủ sử dụng ma túy kẹo nên đồng ý và cầm ma túy kẹo C đưa cho vào miệng rồi uống nước nuốt vào cơ thể, C cũng sử dụng nửa viên ma túy kẹo. Khi cho ma túy kẹo vào miệng H thấy đắng không thể nuốt được, nên đã đi ra nhổ viên ma túy kẹo vào bồn cầu nhà vệ sinh rồi xả nước trôi đi. Sử dụng ma túy xong C gọi điện thoại cho Nguyễn Đức L là quản lý các nữ nhân viên phục vụ bấm bài, rót bia tại quán hát, bảo L bố trí nhân viên đến để phục vụ rót bia, bấm bài thì L đồng ý và bố trí được 01 nhân viên. C đi ra hành lang tầng 3 gọi vọng xuống tầng 1 bảo Đ bố trí thêm 02 nữ nhân viên vào phòng hát 301 để phục vụ bấm bài, rót bia. Sau đó, C đi vào phòng hát đồ 01 túi ma túy ketamine ra đĩa rồi sử dụng bật lửa gas có sẵn trên bàn đốt chín ma túy, C sử dụng thẻ nhựa nhặt được trước đó chia ma túy thành nhiều đường nhỏ và để đĩa ma túy trên mặt bàn kính. C lấy ra tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ của mình cuộn thành ống hút, để trên đĩa ma túy và nói với mọi người trong phòng “*Anh em đến chơi cùng cho vui*”. N, H, D, B, V, H đồng ý và cùng C dùng ống hút và hít ma túy ketamine qua mũi vào cơ thể. Sau khi sử dụng xong ma túy ketamine C ngồi ở ghế nghe nhạc một lúc thì thấy trên đĩa ma túy ketamine C xào trước đó đã sử dụng hết. C đổ túi ma túy ketamine còn lại ra đĩa xào chín và để trên mặt bàn kính, lúc này H, N tự đi đến sử dụng. Sau đó, Lương Thị N, sinh năm 2000 là nhân viên của Nguyễn Đức L; Lê Su M, sinh năm 2003, Nguyễn Thị V, sinh năm 2002 - là nhân viên quán karaoke Thiên Hà đi vào phòng 301 để phục vụ. Khi N đi vào phòng C nói với N “*Ke đấy, em chơi đi*”, N đồng ý đi đến dùng ống hút hít 01 đường ma túy ketamine vào cơ thể. Sau đó, V, M cũng tự đi đến sử dụng ma túy ketamine do C xào. C thấy trên đĩa còn lại một ít ma túy ketamine, nên chia ra thành hai đường rồi sử dụng hết. Sử dụng xong, C cầm ống hút cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ đi vệ sinh, C tháo bỏ đầu

lọc thuốc lá ra nhưng đã làm rơi mất tờ tiền xuống ống thoát nước trong nhà vệ sinh và bị trôi đi mất. Sau đó, C đi vào phòng 301 để nghe nhạc cùng mọi người. Đến khoảng 02 giờ 45 phút ngày 05/6/2022 Phòng cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp với Công an huyện Vĩnh Tường đến kiểm tra phát hiện các đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ tang vật gồm:

Thu giữ trên mặt bàn kính kê cạnh cửa ra vào phòng 301 có 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, đáy đĩa bám dính màu đen, trên mặt đĩa có bám dính các hạt tinh thể màu trắng và 01 thẻ nhựa cứng (loại thẻ sinh viên) mang tên Đỗ Văn Đ, SN: 2001, MSSV 1924011231 của Trường đại học Mỏ - Địa chất có bám dính tinh thể màu trắng; 02 vỏ túi nilon không màu đều bám dính tinh thể màu trắng, 01 bật lửa gas đã qua sử dụng. Tang vật là đĩa sứ, thẻ nhựa, 02 túi nilon nêu trên được niêm phong theo quy định, ký hiệu A1, A2, A3;

Tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0964.993.999, IMEI: 357297092571067; tạm giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao 0343.574.904, IMEI: 356740086349819; tạm giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao 0965.691.631, IMEI: 357286093807489; tạm giữ của D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0983.901.342, IMEI: 358598938068468. Tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Iphone XS Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0965.999.112, IMEI: 357270098271727; tạm giữ của Bùi Thị V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0399.278.613, IMEI: 869563046017197; tạm giữ của B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0389.050.694, IMEI: 358612416104453; tạm giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0966.138.280, IMEI: 353097105584055; tạm giữ của Nguyễn Thị V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0358.832.837, IMEI: 357264095577731; Tạm giữ của M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0378.344.305, IMEI: 355336083132497.

Ngày 09/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1643/KLGD, xác định: *Tìm thấy chất ma túy ketamine bám*

dính lòng đĩa sứ hình tròn màu trắng có đường kính 31,5 cm của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định.

Ngày 09/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1640/KLGD, xác định: *Tìm thấy chất ma túy ketamine bám dính trên thẻ sinh viên mang tên Đỗ Văn Đ của mẫu ký hiệu A2 gửi đến giám định.*

Ngày 09/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1641/KLGD, xác định: *Tìm thấy chất ma túy ketamine trong 02 vỏ túi nilon mép vuốt khóa màu đỏ của mẫu ký hiệu A3 gửi đến giám định.*

Ngày 05/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường phối hợp cùng Trạm y tế thị trấn Vĩnh Tường đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của: Nguyễn Văn H, niêm phong ký hiệu M1; Nguyễn Đức N niêm phong ký hiệu M2; Đinh Văn C niêm phong ký hiệu M3; Phùng Hữu D niêm phong ký hiệu M4; Nguyễn Văn H niêm phong ký hiệu M5; Bùi Thị V niêm phong ký hiệu M6; Lê Thị Bích N niêm phong ký hiệu M7; Lương Thị N niêm phong ký hiệu M8; Nguyễn Thị V niêm phong ký hiệu M9; Lê Su M niêm phong ký hiệu M10.

Tại các bản kết luận giám định số: 1691/KLGD, 1693/KLGD, 1694/KLGD, 1690/KLGD, 1692/KLGD, 1705/KLGD, 1706/KLGD cùng ngày 13/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc Kết luận: *Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức N, Đinh Văn C, Phùng Hữu D, Bùi Thị V, Lê Thị Ngọc B, Nguyễn Thị V, Lê Su M có chứa chất ma túy MDMA và Ketamine "*.

Tại bản kết luận giám định số 1704/KLGD, 1689/KLGD cùng ngày 13/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc Kết luận: *Trong mẫu nước tiểu của Lương Thị N và Nguyễn Văn H có chứa chất ma túy Ketamine "*

Tại Cáo trạng số: 90/CT-VKSVT ngày 07/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố Đinh Văn C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Đinh Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người có liên quan trong vụ án, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 07 năm 6 tháng đến 8 năm tù

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và bao gói ma túy còn lại sau giám định; trả lại Đinh Văn C 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0965.691.631 nhưng tiếp tục tạm giữ điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bản luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, nhân thân, thái độ thành khẩn của bị cáo để giảm nhẹ đến mức thấp nhất, đề nghị xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là 07 năm tù.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của người bào chữa không có ý kiến tranh luận gì đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Đinh Văn C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng hơn 23 giờ ngày 05/6/2022, tại phòng 301 của cơ sở kinh doanh Karaoke

Thiên Hà tại Trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn, xã Thượng Trung, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Đinh Văn C đã tổ chức cho Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức N, Phùng Hữu D, Nguyễn Văn H, Bùi Thị V, Lê Thị Ngọc B, Nguyễn Thị V, Lương Thị N và Lê Su M sử dụng trái phép chất ma túy. C chuẩn bị 02 gói ma túy Ketamine và 04 viên ma túy MDMA dạng kẹo, C bẻ làm đôi bốn viên ma túy kẹo mời các đối tượng Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức N, Phùng Hữu D, Nguyễn Văn H, Bùi Thị V, Lê Thị Ngọc B sử dụng cùng mình; C chuẩn bị đĩa sứ, thẻ nhựa xào ma túy Ketamine, chia nhỏ thành từng đường chỉ, lấy 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đ cuộn thành ống hút và mời các đối tượng Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức N, Phùng Hữu D, Nguyễn Văn H, Bùi Thị V, Lê Thị Ngọc B, Nguyễn Thị V, Lương Thị N và Lê Su M sử dụng ma túy Ketamine cùng C. Các đối tượng cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, nghe nhạc đến hồi 02 giờ 45 phút ngày 05/6/2022, Phòng cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp với Công an huyện Vĩnh Tường đến kiểm tra phát hiện. Tang vật thu giữ: 02 túi nilon, 01 đĩa sứ, 01 thẻ sinh viên bằng nhựa, 01 bật lửa gas; 10 chiếc điện thoại di động các loại bên trong có sim thuê bao.

Hành vi phạm tội nêu trên của Đinh Văn C đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cùng một lần nhưng có nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “Đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 07 đến 15 năm.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù nên theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm rất nghiêm trọng.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, hiện tại các tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Vĩnh Tường có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Mặt khác trong vụ án này, bị cáo là

người trực tiếp bố trí, sắp xếp địa điểm và cung cấp ma túy để bản thân và nhiều người có liên quan sử dụng trái phép chất ma túy, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm mà mình đã gây ra nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để làm gương cho người khác. Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có thời gian phục vụ trong quân đội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, tuy nhiên mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo là nhẹ chưa tương xứng với tính chất, hành vi, hậu quả do bị cáo gây mà cần phạt bị cáo mức hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, quản chế, cấm cư trú hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, bị cáo C không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với các người có liên quan đến vụ án gồm: Người nam giới đã bán ma túy cho C, C khai không biết rõ nhân thân của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ đề cập xử lý sau là đúng pháp luật.

Đối với Đỗ Văn Đ là người bố trí cho các đối tượng hát tại phòng 301, sau đó đem đĩa sứ lên đưa và gọi hai nhân viên đến phục vụ rót bia tại phòng hát theo yêu cầu của C nhưng không biết rõ động cơ, mục đích của tội phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Lê Thị L là quản lý quán karaoke Thiên Hà. Quá trình quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của quán karaoke Thiên Hà mặc dù biết việc quán karaoke Thiên Hà đã bị Cơ quan chức năng thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT, biết việc kinh doanh dịch vụ karaoke hoạt động ngoài khoảng thời gian từ 08 giờ đến 24 giờ cùng ngày là vi phạm nhưng vẫn cho khách thuê hát tại phòng 301 ngày 05/6/2022. Do vậy, Công an huyện Vĩnh Tường đã đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Luân theo quy định pháp luật là có căn cứ.

Đối với Đỗ Văn Đ người đứng tên đăng ký kinh doanh quán karaoke Thiên Hà, quá trình điều tra xác định Đ chỉ đứng ra mở quán, sau đó việc quản lý, điều hành hoạt động của quán thì Đ đã giao lại cho bà L - là mẹ đẻ của Đ thực hiện. Việc khách hát tại phòng 301 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì Đ hoàn toàn không biết, không liên quan gì. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Đ là phù hợp.

Đối với các người có liên quan trong việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Phùng Hữu D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức N, Nguyễn Văn H, Bùi Thị V, Lê Thị Ngọc B, Nguyễn Thị V, Lê Su M, Lương Thị N là người có hành vi sử dụng ma túy vào ngày 05/6/2022. Ngoài ra Nguyễn Thị V, Lê Su M còn khai nhận trước đó có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn, xã Thượng Trung, huyện Vĩnh Tường (tuy nhiên Vân, M không nhớ được cụ thể lần sử dụng đó như thế nào). Do vậy, Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D, H, N, H, Bùi Thị V, B, Nguyễn Thị V, Lê Su M, Lương Thị N là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Đối với 02 túi nilon dùng để gói ma túy Ketamine 01 thẻ sinh viên mã số 1924011231 của Trường Đại học mở địa chất cấp cho Đỗ Văn Đạo, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bật lửa gas là tài sản của quán karaoke Thiên Hà, cùng toàn bộ mẫu vật và toàn bộ bao gói được niêm phong do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0965.691.631 của Đinh Văn C, là tài sản hợp pháp của C không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho C, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0964.993.999 của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0343.574.904 của Nguyễn Đức N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0983.901.342 của Phùng Hữu D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0965.999.112 của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0399.278.613 của Bùi Thị V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0389.050.694 của Lê Thị Ngọc B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0966.138.280 của

Lương Thị N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0358.832.837 của Nguyễn Thị V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0378.344.305 của Lê Su M, quá trình điều tra xác định đó là tài sản hợp pháp của H, N, D, H, Bùi Thị V, B, N, Nguyễn Thị V, M không liên quan đến hành vi phạm tội của C. Do vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại những chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với ống hút cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ, quá trình điều tra C khai nhận đã làm rơi xuống bồn cầu trong nhà vệ sinh và trôi đi mất. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đinh Văn C 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05/6/2022).

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 túi nilon, 01 thẻ sinh viên mã số 1924011231 của Trường Đại học mở địa chất, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bật lửa gas cùng toàn bộ mẫu vật bao gói được niêm phong do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định; trả lại Đinh Văn C 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0965.691.631 nhưng tiếp tục tạm giữ điện thoại để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 29/11/2022).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đinh Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án huyện Vĩnh Tường;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Minh Ái

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Minh Ái

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND phường Vân Phú, VT, PT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Minh Ái

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Sái Văn Trọng

Vũ Thị Kim Dung

Đỗ Thế Bình

